

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO CÚ CHI	
ĐẾN SỐ	1127
Ngày	04/10/2018
Chuyển	
Lưu hồ sơ số	

N. Thuy, T. Tran
C. Tâm gửi các trường

BẢO HIỂM XÃ HỘI TP. HỒ CHÍ MINH
BẢO HIỂM XÃ HỘI HUYỆN CÚ CHI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 48⁹ /BC- BHHX

Củ Chi, ngày 5 tháng 10 năm 2018

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện bảo hiểm y tế học sinh sinh viên trên địa bàn huyện

Kính gửi: Thường trực Ủy ban nhân dân huyện Củ Chi.

Thực hiện chính sách BHYT cho đối tượng học sinh sinh viên (HSSV) trên địa bàn năm học 2017-2018, Bảo hiểm xã hội (BHHX) huyện báo cáo kết quả như sau:

1. Kết quả thực hiện:

Được sự quan tâm chỉ đạo của Thường trực Ủy ban nhân dân huyện, phòng Giáo dục và Đào tạo huyện trong công tác BHYT HSSV ngay từ đầu năm học, năm học 2017-2018 tính đến ngày 30/09/2018 trên địa bàn huyện có 53.640 HSSV tham gia BHYT tại trường và 5.811 HSSV tham gia BHYT theo các nhóm đối tượng khác trên tổng số 68.566 HSSV đang quản lý, đạt tỷ lệ 68.71% (danh sách đính kèm); tăng 10% so với năm học 2016 -2017. Tuy nhiên, tỷ lệ HSSV tham gia BHYT trên địa bàn huyện vẫn thấp hơn tỷ lệ bình quân chung của toàn thành phố (90%). Toàn huyện còn 9.115 HSSV chưa tham gia BHYT, 18 trường có tỷ lệ tham gia dưới 80%, 26 trường đạt tỷ lệ từ 80% đến dưới 90%, 32 trường đạt tỷ lệ từ 90% trở lên trong đó có 5 trường đạt 100%. Có 3 trường đã được Bảo hiểm xã hội Tp. Hồ Chí Minh tặng giấy khen.

Tỷ lệ HSSV tham gia BHYT thấp là một trong những nguyên nhân dẫn đến tỷ lệ bảo phủ người dân tham gia BHYT trên địa bàn thấp.

2. Kiến nghị, giải pháp nâng cao tỷ lệ HSSV tham gia BHYT trong năm học 2018-2019:

Để nâng cao tỷ lệ HSSV tham gia BHYT, góp phần nâng cao tỷ lệ bao phủ người dân tham gia BHYT trên địa bàn huyện, BHHX huyện kiến nghị Thường trực Ủy ban nhân dân huyện có văn bản chỉ đạo thực hiện các giải pháp như sau:

- Nhà trường lập danh sách HSSV đang quản lý gửi cơ quan BHHX huyện ngay từ đầu năm học sau khi đã ổn định lớp.

- BHHX huyện cung cấp danh sách tham gia BHYT của các đối tượng nghèo, cận nghèo, chính sách có công, bảo trợ xã hội, thân nhân công an trong độ tuổi đi học trên địa bàn huyện và tạo mẫu "Danh sách theo dõi tình hình HSSV tham gia BHYT" cho các trường. Trong danh sách có cột "lý do chưa

tham gia" để nhà trường cập nhật nguyên nhân cụ thể của các trường hợp HSSV chưa tham gia BHYT.

- Nhà trường căn cứ danh sách học sinh tham gia BHYT các nhóm đối tượng khác do BHXH huyện cung cấp và HSSV thuộc đối tượng thân nhân sĩ quan quân đội để yêu cầu HSSV nộp bản sao thẻ BHYT cập nhật vào "Danh sách theo dõi tình hình HSSV tham gia BHYT" và lập danh sách HSSV tham gia BHYT diện khác để được trích kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu cho đối tượng này.

- Nhà trường thực hiện nghiêm túc việc cập nhật "*Danh sách theo dõi tình hình HSSV tham gia BHYT*" để làm cơ sở tuyên truyền, vận động các em HSSV chưa tham gia BHYT tham gia; báo cáo nguyên nhân cụ thể của các trường hợp chưa tham gia BHYT cho thường trực UBND huyện thông qua BHXH huyện.

- BHXH huyện phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện tổ chức làm việc trực tiếp với các trường có tỷ lệ HSSV tham gia BHYT thấp để nắm bắt nguyên nhân cụ thể của những trường hợp HSSV chưa tham gia BHYT. Từ đó có các biện pháp tuyên truyền, vận động các em tham gia BHYT, tổng hợp báo cáo thường trực UBND huyện và kiến nghị các giải pháp hỗ trợ đối với các em có hoàn cảnh khó khăn.

- Giao chỉ tiêu tỷ lệ 100% HSSV tham gia BHYT cho các trường trên địa bàn huyện.

- Đưa tiêu chí về tỷ lệ tham gia BHYT của HSSV là một trong các tiêu chí đánh giá, công nhận các danh hiệu thi đua khen thưởng của nhà trường và đánh giá việc chấp hành pháp luật của HSSV.

- Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện thường xuyên chỉ đạo, đôn đốc, nhắc nhở các trường thực hiện công tác BHYT HSSV đạt chỉ tiêu được giao trong các cuộc họp giao ban và có văn bản chỉ đạo cụ thể.

BHXH huyện báo cáo tình hình thực hiện BHYT HSSV năm học 2017-2018 và kính đề nghị Thường trực Ủy ban nhân dân huyện có ý kiến chỉ đạo. / *Đ*

Nơi nhận:

- Như trên;
- BHXH Tp HCM;
- Phòng GDĐT huyện;
- BGĐ BHXH huyện;
- Lưu VT, BP.Thu (01 bản).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



BẢO HIỂM XÃ HỘI TP. HỒ CHÍ MINH
BẢO HIỂM XÃ HỘI HUYỆN CỬ CHÌ

BÁO CÁO TÌNH HÌNH THỰC HIỆN BHYT HSSV TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN
NĂM HỌC 2017-2018

<Tính đến ngày 30/09/2018>

Stt	Tên trường	Mã đơn vị	Cấp quản lý	Tổng số HS đang quản lý	Số HSSV tham gia BHYT			Tỷ lệ	Ghi chú
					Tham gia tại trường	Thẻ điện khác	Tổng		
A	B	C	D	1	2	3	5=2+3	6	
1	Trường Trung cấp Tây Sài Gòn	BD0078Q	Sở GD-TCN	100	6	-	6	6.00%	
2	Trường Bồi Dưỡng Giáo Dục	BD0074Q	Phòng GD	205	44	-	44	21.46%	
3	Trường Trung Cấp Bách Khoa Sài Gòn	BD0069Q	Sở GD-TCN	452	106	-	106	23.45%	
4	Trường THCS Phú Mỹ Hưng	BD0037Q	Phòng GD	382	198	78	276	72.25%	
5	Trường THCS Tân Tiến	BD0017Q	Phòng GD	891	593	58	651	73.06%	
6	Trường nuôi dạy trẻ em khuyết tật H. Củ Chi	BD0067Q	Phòng GD	101	26	48	74	73.27%	
7	Trường Tiểu Học Trung An	BD0068Q	Phòng GD	1,299	903	62	965	74.29%	
8	Trường THCS Tân Thành Tây	BD0075Q	Phòng GD	735	502	50	552	75.10%	
9	Trường THCS Hòa Phú	BD0032Q	Phòng GD	869	583	74	657	75.60%	
10	Trường THCS Trung An	BD0076Q	Phòng GD	909	622	68	690	75.91%	
11	Trường Tiểu Học Phạm Văn Cội	BD0021Q	Phòng GD	1,076	740	92	832	77.32%	
12	Trường THCS Phước Vĩnh An	BD0009Q	Phòng GD	892	617	76	693	77.69%	
13	Trường THCS Bình Hòa	BD0057Q	Phòng GD	1,092	799	54	853	78.11%	
14	Trường TH-THCS Tân Trung	BD0079Q	Phòng GD	766	589	12	601	78.46%	
15	Trường THCS Phú Hòa Đông	BD0041Q	Phòng GD	1,282	866	137	1,003	78.24%	
16	Trường Tiểu Học Tân Tiến	BD0063Q	Phòng GD	1,320	985	55	1,040	78.79%	
17	Trường Tiểu Học Bình Mỹ	BD0033Q	Phòng GD	527	393	23	416	78.94%	
18	Trường THCS Phạm Văn Cội	BD0053Q	Phòng GD	663	405	121	526	79.34%	
19	Trường Tiểu Học Phước Vĩnh An	BD0048Q	Phòng GD	646	480	38	518	80.19%	
20	Trường THPT An Nhơn Tây	BD0028Q	Sở GD-TH	923	590	153	743	80.50%	
21	Trường Tiểu Học Phú Hòa Đông	BD0042Q	Phòng GD	1,263	891	133	1,024	81.08%	
22	Trường Tiểu Học An Phú 1	BD0060Q	Phòng GD	445	321	40	361	81.12%	
23	Trường Tiểu Học An Nhơn Đông	BD0051Q	Phòng GD	741	518	88	606	81.78%	
24	Trường THCS Tân Thông Hội	BD0047Q	Phòng GD	1,232	889	121	1,010	81.98%	



Stt	Tên trường	Mã đơn vị	Cấp quản lý	Tổng số HS đang quản lý	Số HSSV tham gia BHYT			Tỷ lệ	Ghi chú
					Tham gia tại trường	Thẻ diện khác	Tổng		
25	Trường THCS Trung Lập Hạ	BD0029Q	Phòng GD	501	358	53	411	82.04%	
26	Trường THCS An Phú	BD0065Q	Phòng GD	542	301	147	448	82.66%	
27	Trường Tiểu Học Tân Thạnh Tây	BD0045Q	Phòng GD	1,097	842	75	917	83.59%	
28	Trường THPT Phú Hòa	BD0064Q	Sở GD-TH	1,196	867	137	1,004	83.95%	
29	Trường Tiểu Học Tân Phú Trung	BD0003Q	Phòng GD	1,649	1,344	55	1,399	84.84%	
30	Trường THCS Trung Lập	BD0062Q	Phòng GD	945	716	86	802	84.87%	
31	Trường Tiểu Học Trần Văn Châm	BD0001Q	Phòng GD	817	608	87	695	85.07%	
32	Trường Tiểu Học Phú Mỹ Hưng	BD0022Q	Phòng GD	572	373	117	490	85.66%	
33	Trường THPT Cù Chi	BD0012Q	Sở GD-TH	1,730	1,388	95	1,483	85.72%	
34	Trường THCS An Nhơn Tây	BD0007Q	Phòng GD	1,077	793	139	932	86.54%	
35	Trường Tiểu Học Hòa Phú	BD0066Q	Phòng GD	1,391	1,180	31	1,211	87.06%	
36	Trường Tiểu Học Tân Thông	BD0073Q	Phòng GD	1,409	1,073	154	1,227	87.08%	
37	TT Giáo Dục Thường Xuyên	BD0055Q	Sở GD-TH	434	326	53	379	87.33%	
38	Trường Tiểu Học Phú Hòa Đông 2	BD0026Q	Phòng GD	665	512	71	583	87.67%	
39	Trường THPT Tân Thông Hội	BD0046Q	Sở GD-TH	1,351	1,075	111	1,186	87.79%	
40	Trường Tiểu Học Thái Mỹ	BD0050Q	Phòng GD	1,057	835	93	928	87.80%	
41	Trường THCS Tân An Hội	BD0077Q	Phòng GD	872	695	75	770	88.30%	
42	Trường Tiểu Học An Phú 2	BD0071Q	Phòng GD	519	310	154	464	89.40%	
43	Trường Tiểu Học Tân Thành	BD0020Q	Phòng GD	1,165	946	96	1,042	89.44%	
44	Trường Tiểu Học Tân Phú	BD0030Q	Phòng GD	2,134	1,835	78	1,913	89.64%	
45	Trường Tiểu Học Liên Trung	BD0018Q	Phòng GD	320	267	21	288	90.00%	
47	Trường Tiểu Học Tân Thông Hội	BD0036Q	Phòng GD	606	509	40	549	90.59%	
48	Trường TH Tân Thạnh Đông 3	BD0015Q	Phòng GD	1,059	944	19	963	90.93%	
49	Trường Tiểu Học Tân Thạnh Đông 2	BD0044Q	Phòng GD	1,378	1,227	27	1,254	91.00%	
50	Trường Tiểu Học Bình Mỹ 2	BD0002Q	Phòng GD	1,066	931	40	971	91.09%	
51	Trường THCS Thị Trấn	BD0052Q	Phòng GD	803	688	46	734	91.41%	
52	Trường THCS Nguyễn Văn Xơ	BD0035Q	Phòng GD	792	628	96	724	91.41%	
55	Trường Tiểu Học Phước Hiệp	BD0023Q	Phòng GD	829	690	68	758	91.44%	
53	Trường Tiểu Học Nhuận Đức 2	BD0059Q	Phòng GD	340	260	51	311	91.47%	
54	Trường Tiểu Học An Nhơn Tây	BD0004Q	Phòng GD	693	561	73	634	91.49%	
56	Trường Tiểu Học Trung Lập Hạ	BD0006Q	Phòng GD	610	521	40	561	91.97%	
57	Trường Tiểu Học Phước Thạnh	BD0024Q	Phòng GD	986	831	76	907	91.99%	

Stt	Tên trường	Mã đơn vị	Cấp quản lý	Tổng số HS đang quản lý	Số HSSV tham gia BHYT			Tỷ lệ	Ghi chú
					Tham gia tại trường	Thẻ điện khác	Tổng		
46	Trường THCS Phước Hiệp	BD0072Q	Phòng GD	663	525	89	614	92.61%	
58	Trường Tiểu Học Lê Văn Thế	BD0019Q	Phòng GD	565	480	42	522	92.39%	
59	Trường THCS Tân Phú Trung	BD0049Q	Phòng GD	2,418	2,152	82	2,234	92.39%	
60	Trường Tiểu Học Trung Lập Thượng	BD0005Q	Phòng GD	423	360	31	391	92.43%	
61	Trường Tiểu Học An Phước	BD0025Q	Phòng GD	503	415	53	468	93.04%	
62	Trường THCS Nhuận Đức	BD0038Q	Phòng GD	504	366	100	466	92.46%	
63	Trường THCS Tân Thành Đông	BD0027Q	Phòng GD	2,234	1,997	78	2,075	92.88%	
64	Trường THCS Phước Thạnh	BD0008Q	Phòng GD	1,032	855	114	969	93.90%	
65	Trường Tiểu Học Nguyễn Văn Lịch	BD0061Q	Phòng GD	708	607	58	665	93.93%	
66	Trường THPT Trung Phú	BD0014Q	Sở GD-TH	1,720	1,531	90	1,621	94.24%	
67	Trường Tiểu Học Liên Minh CNông	BD0031Q	Phòng GD	867	808	13	821	94.69%	
68	Trường Tiểu Học Thị Trấn Củ Chi 2	BD0040Q	Phòng GD	392	372	6	378	96.43%	
69	Trường THCS Thị Trấn 2	BD0058Q	Phòng GD	1,521	1,244	230	1,474	96.91%	
70	Trường Tiểu Học Tân Thạnh Đông	BD0043Q	Phòng GD	1,020	972	19	991	97.16%	
71	Trường Tiểu Học Lê Thị Pha	BD0011Q	Phòng GD	562	507	52	559	99.47%	
72	Trường THPT Trung Lập	BD0013Q	Sở GD-TH	662	436	226	662	100.00%	Giấy khen của BHXH TP
73	Trường THPT Quang Trung	BD0016Q	Sở GD-TH	1,027	910	117	1,027	100.00%	Giấy khen của BHXH TP
74	Trường Tiểu Học Nhuận Đức	BD0034Q	Phòng GD	328	251	77	328	100.00%	Giấy khen của BHXH TP
75	Trường Tiểu Học Thị Trấn Củ Chi	BD0039Q	Phòng GD	1,563	1,402	161	1,563	100.00%	
76	Trường Trung Cấp Nghề Củ Chi	BD0056Q	UBND H. Củ Chi	438	350	88	438	100.00%	
TỔNG CỘNG				68,566	53,640	5,811	59,451	86.71%	

LẬP BIỂU

Nguyễn Văn Chính



GIÁM ĐỐC

Ngày 03 tháng 10 năm 2018

PHÓ GIÁM ĐỐC
Đào Anh Kiệt

